

Bản án số: 33/2026/HSST
Ngày 12/3/202

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng

Bà Mai Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Quân – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Kim Thoa- Kiểm Sát Viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6- Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2026/TLST- HS ngày 27 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2026/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Seo S** - Giới tính: Nam, T gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/10/2002 tại xã B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Mom Đào, xã Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Thôn Ải Đồng, xã Phong Hải, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vàng Seo L(đã chết) và bà Cư Thị X, sinh năm 1987, bỏ đi từ năm 2012, hiện không xác định được nơi cư trú; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 19/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh L- Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Hoa H- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L- Có mặt.

*** Các bị hại:**

1. Anh Sùng Seo C, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn Ả, xã P, tỉnh Lào Cai

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh L.

Người đại diện theo uỷ quyền: Chị Thào Thị C1, sinh năm 2000- Là vợ anh Sùng Seo C- Vắng mặt;

2. Anh Vàng Seo D, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Thôn M, xã B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt

3. Vàng Seo P, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Thôn M, xã B, tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vàng Seo S, trong khoảng thời gian từ tháng 10/2024 đến tháng 27/9/2025 đã thực hiện 04 (bốn) lần trộm cắp tài sản tại xã P, tỉnh Lào Cai, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Bị cáo Vàng Seo S có quen biết với bị hại Vàng Seo De, bị cáo biết Vàng Seo D có 02 (hai) chiếc xe mô tô thường cắm sẵn chìa khóa và để ngoài hiên nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Vàng Seo De. Khoảng 20 giờ ngày giữa tháng 10/2024, bị cáo một mình đi bộ từ nhà ở thôn A, xã P đến nhà anh V Seo De. Khi đến nơi, quan sát thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, biển kiểm soát 24T1-104.70 dựng ở đầu hiên nhà theo hướng đi vào nhà. Do gia đình anh D chưa đi ngủ nên bị cáo nấp ở góc cây khế, đối diện nhà anh D để chờ. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày hôm sau, thấy nhà anh D đã đi ngủ nên bị cáo tiến đến gần xe mô tô trên, dùng tay phải kiểm tra ổ khóa thì thấy có cắm sẵn chìa. Bị cáo quay đầu xe dắt ra ngoài, lên đến ngã ba đường liên thôn Đ, cách nhà anh V Seo De khoảng 20 mét thì nổ máy rồi điều khiển xe mô tô về nhà tại thôn A, xã P, tỉnh Lào Cai. Thời gian sau đó bị cáo thường xuyên sử dụng chiếc xe trên để di chuyển tại khu vực gần nhà, trong quá trình sử dụng bị cáo đã làm rơi biển kiểm soát của xe và không tìm thấy, ngoài ra yếm nhựa hai bên và mặt nạ nhựa trước đầu xe bị hư hỏng, bị cáo đã tháo ra bán đồng nát.

Vụ thứ hai: Khoảng 00 giờ ngày 07/4/2025, bị cáo đi bộ một mình từ nhà theo đường liên thôn đến thôn A, xã P, mục đích xem nhà nào để xe mô tô sơ hở thì lấy trộm. Khi đi qua nhà anh Sùng Seo C, bị cáo phát hiện anh C để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24AE - 00401 dựng ở hiên nhà. Quan sát thấy trong nhà anh Sùng Seo C đã tắt đèn, bị cáo tiến lại gần chiếc xe kiểm tra thì thấy xe khóa cổ, S dùng tay phải cầm vào tay xách sau xe để xách nâng cho bánh xe sau không chạm đất, đồng thời tay trái cầm vào tay nắm bên trái xe để dắt lùi chiếc xe theo dọc hiên nhà, ra đến khoảng đất đầu hồi nhà. Bị cáo ngồi lên yên xe dùng chân phải đạp vào tay lái bên phải của xe 02 lần thì phá được khóa cổ của xe. Sau đó bị cáo dắt xe về để ở nhà, không sử dụng, đến khoảng tháng 7/2025, bị cáo đem chiếc xe trên ra hiệu sửa xe của anh Vàng Seo S1, thuộc thôn A, xã P thay ổ khóa điện và dùng làm phương tiện đi lại của bản thân.

Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ ngày 19/9/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1 - 10470 (đã lấy trộm của anh V Seo De trước đó), đi từ nhà mình đến nhà anh Vàng Seo D, mục đích tiếp tục trộm cắp xe mô tô của anh Vàng Seo De. Khoảng 21 giờ, khi cách nhà anh V Seo De khoảng 01 km, bị cáo để xe mô tô ở lề đường tỉnh lộ 157, rồi đi bộ đến nhà anh D. Cũng như lần trước bị cáo lại nấp ở góc cây khế đối diện nhà anh D, đến khoảng 01 giờ ngày 20/9/2025, thấy nhà anh D đã đi ngủ, bị cáo đi vào nhà anh D, thấy cửa nhà không khóa bị cáo S đi vào trong thì thấy anh Vàng Seo P là em trai anh của anh V Seo De, đang ngủ dưới nền nhà, xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, kiểu dáng xe Win, biển kiểm soát 24HB - 15381 để ở trong nhà. Bị cáo tiến lại gần

chiếc xe kiểm tra và tìm chìa khóa nhưng không thấy, khi đi qua chỗ anh Vàng Seo P nằm ngủ, bị cáo phát hiện 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12promax để cạnh chỗ nằm. Bị cáo cầm chiếc điện thoại trên đút vào túi quần rồi đi ra vị trí để xe mô tô biển kiểm soát 24T1 - 10470 rồi đi về nhà. Hôm sau, do không có mặt khẩu để sử dụng nên bị cáo mang đến cửa hàng điện thoại “Sinh Vân mobile” của anh Đỗ Viết S2, trú tại thôn A, xã P, tỉnh Lào Cai) bán với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 17 giờ ngày 26/9/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24T1 - 10470, đi từ nhà đến nhà anh Vàng Seo D và để xe ở vị trí lề đường tỉnh lộ 157 như lần thứ ba, rồi đi bộ vào nhà anh V Seo De . Bị cáo lại nấp ở góc cây khế đối diện nhà anh V Seo De để chờ gia đình anh D đi ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/9/2025, thấy gia đình anh Vàng Seo D đã đi ngủ, bị cáo đi vào thì thấy anh Vàng Seo P và hai con của anh D đang ngủ, xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, kiểu dáng xe Win, biển kiểm soát 24HB - 15381 để ở trong nhà. Bị cáo tìm thì thấy chìa khóa xe để trên nóc tủ lạnh gần đó, bị cáo tiến lại gần rồi dắt xe mô tô trên ra ngoài ngã ba đường liên thôn, trước cửa nhà văn hóa T2, bị cáo nổ máy xe rồi điều khiển xe về nhà. Sáng hôm sau, bị cáo đi bộ quay lại vị trí để xe mô tô biển kiểm soát 24T1 - 10470 rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 19/10/2025, khi bị cáo Vàng Seo S đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24AE - 00401 trộm cắp được của anh Sùng Seo C, ở địa phận thôn A, xã P thì bị tổ công tác của Công an xã P, tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên và giao nộp, gồm:

- 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24AE - 00401, số khung: RLHJA 3935PY638305, số máy: JA70E0167209. Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, khu vực đuôi xe bị móp lún, trong đó có đuôi tay xách xe sau bị gập tì lên phần nhựa làm vỡ phần đuôi vỏ sườn bên trái, vỡ vỏ đèn hậu bên trái, các vết móp lún và vỡ còn mới.

- 01(một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, số máy: JA39E3801459, số khung: RLHJA392XNY304467, màu sơn trắng đen bạc. Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, vị trí mặt nạ trước đầu xe, yếm xe hai bên mất khỏi vị trí lắp đặt, nhiều vị trí xước sơn quanh xe.

- 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 24HB - 15381, nhãn hiệu ESPERO, loại WIN, số máy: VDEJQ156FMK1416311, số khung: RPEXCK5PEMA416311, màu sơn đen, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng. Đồng hồ công tơ mét và đồng hồ đo vòng tua máy ở vị trí đầu xe mất khỏi vị trí lắp đặt, nhiều vị trí xước sơn quanh xe.

- 0 (một) đồng hồ công tơ mét có đường kính 09cm không có dây điện nối, bung bật phần nhựa ốp màu đen bao quanh, phần chân vít tại đáy đồng hồ có bị nứt vỡ, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01(một) đồng hồ đo vòng tua máy có đường kính 09cm còn nguyên vẹn, có ốp nhựa màu trắng xung quanh, phần đáy có 02 chân vít bằng kim loại màu trắng đã rỉ màu vàng, và 03 dây điện nối màu vàng, xanh, đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01(một) đèn pin đội đầu, thân làm bằng nhựa cứng màu đen, đầu đèn có viền kim loại màu bạc, phía trước là chóp đèn phản quang, bên trong có bóng đèn LED. Trên mặt trên thân đèn có 02 (hai) nút bấm hình chữ nhật màu cam. Phía sau thân đèn có bộ phận giá đỡ/kẹp bằng nhựa dùng để cố định lên mũ hoặc dây đeo đầu. Trên thân đèn có in một số ký hiệu, thông số kỹ thuật bằng tiếng nước ngoài. Tình trạng đã qua sử dụng, bề mặt có trầy xước nhẹ.

Tại kết luận số 01/KL-HĐĐGTS ngày 21/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã P, tỉnh Lào Cai, kết luận: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave alpha, màu sơn đen, biển kiểm soát 24AE - 00401, số khung: RLHJA 3935PY638305, số máy: JA70E0167209, xe mua mới, đăng ký lần đầu ngày 11/4/2024. trị giá 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Tại kết luận số 02/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã P, tỉnh Lào Cai, kết luận: 01(một) xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, số máy: JA39E3801459, số khung: RLHJA392XNY304467, màu sơn trắng đen bạc, xe đăng ký biển kiểm soát 24T1 - 10470, xe mua mới, đăng ký lần đầu ngày 07/11/2022. Trị giá 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Tại kết luận số 03/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã P, tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, loại 12Promax mặt lưng màu xanh, màn hình màu đen, dung lượng 128GB, máy đầy đủ chức năng, hoạt động bình thường. Trị giá 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Tại kết luận số 05/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã P, tỉnh Lào Cai, kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24HB - 15381, nhãn hiệu ESPERO, loại WIN, số máy: VDEJQ156FMK1416311, số khung: RPEXCK5PEMA416311, màu sơn đen, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu ngày 16/5/2024. Trị giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng)

Tại kết luận số 04/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã P, tỉnh Lào Cai, kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, số máy: JA39E3801459, số khung: RLHJA392XNY304467, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 24T1 - 10470: 02 (hai) cánh yếm hai bên xe là 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) lườn nhựa là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) mặt nạ đầu xe là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 02 (hai) gương chiếu hậu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) ổ khóa xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) hộp xích xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại là 2.400.000đ(hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 26/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai đã truy tố bị cáo Vàng Seo S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6- Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 38.000.000đ (*Ba mươi tám triệu đồng*). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vàng Seo S về tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Seo S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585, 589 Bộ luật Dân sự:

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh V Seo De số tiền 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) tiền các chi tiết của xe mô tô BKS 24 T1-104.70 bị hư hỏng và tiền khấu hao; Bồi thường cho anh V Seo P số tiền 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*) đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax mà bị cáo đã bán đi không thu hồi được.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01(một) Đèn pin đội đầu, thân làm bằng nhựa cứng màu đen, đầu đèn có viền kim loại màu bạc, phía trước là chóp đèn phản quang, bên trong có bóng đèn LED. Trên mặt trên thân đèn có 02(hai) nút bấm hình chữ nhật màu cam. Phía sau thân đèn có bộ phận giá đỡ/kẹp bằng nhựa dùng để cố định lên mũ hoặc dây đeo đầu.

Ngoài ra, tuyên án phí; quyền kháng cáo cho bị cáo, các bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vàng Seo S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Người bào chữa nhất trí với tội danh như cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, vì bị cáo là người dân tộc, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo quá tình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án là 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo;

Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại anh V Seo De số tiền 3.400.000đ và anh V Seo Phương số tiền 13.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Về phần án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện Kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo nhất với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung gì.

Bị hại anh Sùng Seo C sau khi nhận lại tài sản, anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự.

Bị hại anh V Seo De vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra anh D yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*), bao gồm: thiệt hại của xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, số máy: JA39E3801459, số khung: RLHJA392XNY304467, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 24T1 - 10470 như: 02 (hai) cánh yếm hai bên xe là 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) lượn nhựa là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) mặt nạ đầu xe là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 02 (hai) gương chiếu hậu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) ổ khóa xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) hộp xích xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), giá trị thiệt hại là 2.400.000 đồng và tiền khấu hao xe 1.000.000đ;

Tại phiên tòa: Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại anh V Seo Phương yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*) đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax mà bị cáo đã bán đi không thu hồi được; Về phần trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bào chữa, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận từ tháng 10/2024 đến ngày 27/9/2025 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại: của anh Sùng Seo C 01(một) xe mô tô trị giá 16.000.000đ(mười sáu triệu đồng); 02(hai) xe mô tô của anh Vàng Seo D, trị giá 13.000.000đ(mười ba triệu đồng) và 01(một) điện thoại di động của anh V Seo Phương trị giá 9.000.000đ(chín triệu đồng). Tổng giá trị mà bị cáo trộm cắp là 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại. Như vậy, đã có

đủ cơ sở để kết luận Ngoài ra, tuyên án phí; quyền kháng cáo cho bị cáo, các bị hại theo quy định của pháp luật.

hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng để có phương tiện đi lại và có tiền tiêu sài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo mức án là 01 năm tù là không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Người bào chữa đề nghị tuyên miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, tại phiên Toà ngoài đơn xin miễn án phí, bị cáo cũng như người bào chữa đều không cung cấp được tài liệu của cơ quan có thẩm quyền để chứng minh bị cáo thuộc dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn quy định của Thủ tướng chính phủ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã thực hiện 04(bốn) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn tại xã P, tỉnh Lào Cai, trị giá tài sản bị cáo mỗi lần chiếm đoạt đều trên 2.000.000 triệu đồng, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[7] Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại anh V Seo De yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.400.000đ(*Ba triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*), bao gồm: thiệt hại của xe mô tô không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Honda, số loại JA392WAVE, số máy: JA39E3801459, số khung: RLHJA392XNY304467, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 24T1 - 10470 như: 02 (hai) cánh yếm hai bên xe là 1.000.000đ (một triệu

đồng); 01 (một) lượn nhựa là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) mặt nạ đầu xe là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 02 (hai) gương chiếu hậu là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) ổ khóa xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng); 01 (một) hộp xích xe là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Tổng giá trị thiệt hại là 2.400.000 đồng và tiền khấu hao xe 1.000.000đ. Bị hại anh Vàng Seo P yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng) đối với chiếc điện thoại Iphone 12 Promax mà bị cáo đã bán đi không thu hồi được.

Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo nhất trí bồi thường cho anh V Seo De số tiền 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) và nhất trí bồi thường cho anh Vàng Seo P số tiền 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*). Xét thấy việc bị cáo nhất trí bồi thường cho các bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự.

Bị hại anh Sùng Seo C sau khi nhận lại tài sản, anh C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: Đối với 01(một) Đèn pin đội đầu, thân làm bằng nhựa cứng màu đen, đầu đèn có viền kim loại màu bạc, phía trước là chóp đèn phản quang, bên trong có bóng đèn LED. Trên mặt trên thân đèn có 02(hai) nút bấm hình chữ nhật màu cam. Phía sau thân đèn có bộ phận giá đỡ/keo bằng nhựa dùng để cố định lên mũ hoặc dây đeo đầu. Xác định, đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng. Vì vậy, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự

[9] Đối với anh Đỗ Viết S2 là chủ cửa hàng điện thoại “Sinh Vân mobile” đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của bị cáo Vàng Seo S trộm của anh Vàng Seo P. Tuy nhiên, khi mua anh S2 không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh V Seo Sênh là người đã thay ổ khóa cho xe mô tô biển kiểm soát 24AE - 00401. Quá trình sửa, thay anh S1 không biết là tài sản do bị cáo Vàng Seo S phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Do bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Vàng Seo S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về mức phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Seo S 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2025

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh V Seo De số tiền 3.400.000đ (*Ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) và bồi thường cho anh V Seo P số tiền 13.000.000đ (*Mười ba triệu đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) Đèn pin đội đầu, thân làm bằng nhựa cứng màu đen, đầu đèn có viền kim loại màu bạc, phía trước là chóp đèn phản quang, bên trong có bóng đèn LED. Trên mặt trên thân đèn có 02 (hai) nút bấm hình chữ nhật màu cam. Phía sau thân đèn có bộ phận giá đỡ/kẹp bằng nhựa dùng để cố định lên mũ hoặc dây đeo đầu.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 820.000đ (*Tám trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 1.020.000đ (*Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng*)

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KV 6- LC(1);
- Trại tạm giam số 1- CA tỉnh L(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh L (1);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh L (1);
- Phòng THADS Khu vực 6- LC (1);

Nguyễn Thị Thúy H1

- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người BC(1)
- H2 (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND Khu vực 6- LC(1);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Phân trại tạm giam KVTP.Lào Cai(1);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh L (1);
- Phòng PV 06 Công an tỉnh L (1);
- Phòng THADS Khu vực 6- LC (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy H1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC (1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại(1);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

